

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH THANH HÓA
Số: TVHN-325/THOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 11 năm 2023

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN CÁC SÔNG
KHU VỰC TỈNH THANH HÓA**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ qua: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo vận hành của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Hạ lưu sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Diễn biến xu thế mực nước trên các lưu vực sông trong 24 giờ tới: Mực nước trên các sông biến đổi chậm. Hạ lưu sông Mã, sông Chu dao động theo vận hành của các hồ chứa thủy lợi, thủy điện. Hạ lưu sông Yên và vùng cửa sông ven biển mực nước dao động theo thủy triều.

Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Chưa có dấu hiệu xuất hiện.

Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Ít có khả năng xảy ra.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30 ngày 22/11/2023

Tin phát lúc: 11h30 ngày 21/11/2023

Dự báo viên: Nguyễn Danh Lam

Nơi nhận:

- Vụ Quản lý dự báo KTTV.
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV BTB.
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa.
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa.
- 24 trạm Khí tượng, Hải văn, MT và Thủy văn trong tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu VP, DB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Mực nước dự báo			
		7h/21/11	13h/21/11	19h/21/11	1h/22/11	7h/22/11
Mã	Mường Lát	16419	16405	16395	16415	16420
-	Hồi Xuân	5366	5405	5400	5395	5370
-	Cắm Thủy	1212	1250	1160	1240	1200
-	Lý Nhân	228	210	200	195	220
Bưởi	Thạch Quảng	669	672	675	673	670
-	Kim Tân	236	240	238	235	232
Âm	Lang Chánh	4698	4698	4698	4697	4697
Chu	Cửa Đạt	2744	2740	2725	2735	2730
-	Bái Thượng	1111	1100	1121	1100	1070
-	Xuân Khánh	161	175	150	165	170

Bảng 2: Mực nước thực đo (từ 7h/20/11 - 7h/21/11) và dự báo (từ 7h/21/11 - 7h/22/11) các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Max	Min	Max	Min
Mã	Giàng (**)	177	-78	165	-65
-	Quảng Châu	148	-107	135	-95
Lèn	Lèn	223	-37	210	-25
-	Cụ Thôn	214	-52	205	-40
Yên	Chuối	107	-18	100	-15
-	Ngọc Trà	116	-76	105	-65

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

